

## Ngành văn học ở một số đại học Mỹ:

### Yếu tố cá tính hoá và quốc tế hoá trong chiến lược xây dựng chương trình

TS. Lê Thị Thanh Tâm

(Trường ĐH KHXH&NV – ĐH QG TP.HCM)

[http://khoavanhoc-uss.edu.vn/index.php?option=com\\_content&view=article&id=879:ts-le-th-thanh-tam&catid=81:vanhocnuocngoai&Itemid=245](http://khoavanhoc-uss.edu.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=879:ts-le-th-thanh-tam&catid=81:vanhocnuocngoai&Itemid=245)

Trong xu thế nâng cao chất lượng giảng dạy đại học Việt Nam, cùng với mối quan tâm của xã hội hiện nay về thực tế dạy và học môn Văn các cấp, việc tham khảo các chương trình liên quan đến ngành học ngữ văn ở một số trường đại học nước ngoài là một hướng tiếp cận tương đối giá trị. Với tinh thần như vậy, chúng tôi chọn nước Mỹ, một trong những môi trường giáo dục hấp dẫn nhất thế giới để tìm hiểu phương thức xây dựng chương trình ngữ văn, chủ yếu là các vấn đề văn học, thuộc cấp độ đại học và sau đại học.

Hệ thống đào tạo đại học tại Mỹ về cơ bản gồm hơn 3000 trường đại học với cấu trúc: *college* (tương đương một trường đại học 4 năm) và *university* (tương đương một viện đại học, bao gồm các college và trường sau đại học về các ngành). Ngoài ra còn có hệ đại học 2 năm và đại học cộng đồng. Thông thường không có phân khoa văn học nói chung (Literature) ở các trường đại học. Môn Văn học được giảng dạy ở các khoa cụ thể như sau:

- Văn học so sánh (*Comparative Literature*)
- Ngôn ngữ và văn học Đông Á (*East Asian Language and Literature*)
- Ngôn ngữ và văn minh Đông Á (*East Asian language and civilization*)
- Châu Á học (*Asian studies*)
- Đông Nam Á học (*South Asian studies*)
- Nhân học (*Anthropology*)
- Văn học Mỹ (*American Literature*)
- Văn học thế giới (*World Literature*)
- Văn học Trung Quốc (*Chinese Literature*)
- English (Tiếng Anh)
- Ngôn ngữ và văn học Anh (*English Language and Literature*)
- Văn học Latin (*Latin Literature*)
- Ngôn ngữ và văn học Anh – Mỹ (*English and American Language and Literature*)

...

Trong khuôn khổ bài viết ngắn có tính chất tổng thuật, chúng tôi muốn nhấn mạnh khía cạnh cá tính hóa và quốc tế hóa của một chương trình giảng dạy đại học và sau đại học.

Khảo sát hệ thống chương trình môn Văn của bốn trường đại học: Harvard, Yale, Stanford và Cornell, chúng tôi có một vài nhận xét như sau:

**1. Về các phân khoa có liên quan đến văn học:** Việc phân chia văn học theo từng nhóm dân tộc, chủng tộc, lục địa, hay xem văn học là một trong những thuộc tính căn bản của các ngành khoa học xã hội và nhân văn như nhân học, châu Á học, ... cho thấy hướng tiếp cận văn học từ tinh thần “thực chứng” và “địa văn hóa” khá rõ. Với cách tư duy này, văn học không phải là một cái gì trừu tượng mà trở thành nhân chứng của các biểu hiện văn hóa, của lịch sử. Nó góp phần cất nghĩa sự tồn tại của con người từ nhiều phương diện nhân văn và xã hội mà nó gắn bó và chi phối. Do vậy, sinh viên tiếp cận văn học bao giờ cũng có nhu cầu nắm bắt viễn cảnh văn hóa, chính trị và xã hội rất sâu sắc trước khi phát biểu hay đề xuất một vấn đề văn học nào đó, kiểu như: *những chủ đề truyền thống trong văn học, thơ Anh thời hậu chiến, Tình dục và sự nhạy cảm trong thế kỷ Ánh sáng, thời cổ điển của tiểu thuyết...*

**2. Nhìn chung, có ba mô hình chương trình phù hợp với ba hệ thống chính:** một là Văn học so sánh; hai là các ngành ngôn ngữ và văn học cụ thể của từng khu vực, từng nước; ba là các môn học liên quan đến kỹ năng “viết sáng tạo”.

2.1. *Về văn học so sánh*, chúng tôi nhận thấy nội dung chương trình rất đa dạng và gợi mở. Đặc biệt, quan điểm tìm hiểu và đối chiếu các nền văn học, văn hóa Châu Âu ở các trường đại học lớn của Mỹ rất đáng chú ý. Chẳng hạn như Đại học Harvard đặt trọng tâm ở văn học Đức (*Nước Đức và người Hy Lạp, khoa chú giải văn bản cổ Đức, Huyền thoại Faust trong văn học, âm nhạc và văn chương Đức...*) hơn là Pháp, Tây Ban Nha. Các môn học thường có sức gợi tái hiện lịch sử và các biến cố ảnh hưởng đến loài người như nạn tàn sát Do Thái, nạn tế thần, chứng trầm cảm, hiện thực Đông Âu thế kỷ 20, v.v...

Những môn học dành cho bậc sau đại học của phân khoa Văn học so sánh mang tính trừu tượng và triết học rõ rệt. Đồng thời chúng cũng cho thấy tính chất tự do tư duy cao độ ở bậc học này. Ví dụ như các học phần: *Mỹ học và tự do; Văn học và chính trị, Quá khứ và hiện tại; Ký ức, lịch sử và văn xuôi, Chiến tranh ngôn ngữ, Lý thuyết tự sự*, v.v... Tính chất tường thuật văn học sử không được chú trọng bằng khả năng triết học hóa các vấn đề văn học. Trong đó, văn học sử và lý luận văn học chỉ chiếm số tiết vừa phải, nhường chỗ cho việc phát triển các khả năng nhận thức văn học trong bối cảnh văn hóa từng khu vực và thế giới.

2.2. *Về các ngành ngôn ngữ và văn học của một nước, nhóm quốc gia hay châu lục*, chúng tôi nhận thấy các nhà biên soạn thường sắp xếp như sau:

Trong trường hợp nghiên cứu nền văn học của một nước (như Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Anh, Triều Tiên...), các vấn đề chung được đặt ra là: lịch sử văn học dân tộc, các tác gia lớn, các tác phẩm lớn, vấn đề dịch thuật tác phẩm dân tộc ấy ra tiếng Mỹ. Ngoài chương trình “cứng” kiểu như vậy chiếm “diện tích” khá khiêm tốn, các môn học còn lại đa phần là *những nét tiêu biểu nhất, là linh hồn và triển vọng của nền văn học được nghiên cứu*. Vì thế, người học dễ dàng đi thẳng vào các vấn đề trọng tâm nhất, dễ dàng “biểu tượng hóa” đối tượng tìm hiểu để đạt tới “đẳng cấp” hiểu

biết về chúng. Ví dụ như nói về Trung Quốc, tổ chức biên soạn chương trình sẽ tập trung vào các chủ đề mang tính đặc trưng như: *sự lãng mạn bị ngăn cấm, những thước phim hiện đại, cách chép sử thời cổ của Trung Quốc, quan hệ giữa lịch sử và văn học, những vấn đề của văn hóa Trung Quốc cận đại, ...* Điều này có nghĩa là, khi tiếp xúc với văn học Trung Quốc, người ta hình dung hệ thống vấn đề của nó là những *xung đột tự do và tinh thần lịch sử của một cường quốc châu Á*. Hoặc khi nghiên cứu Văn học Nhật Bản, các giáo sư đã đề xuất hệ thống môn học như sau: *Văn hóa kỳ diệu thời Edo, Văn học cung đình, Kịch Nô, Tình yêu và cái chết, Hình ảnh hài hước, v.v...* Người học có thể tiếp cận ngay vào trọng tâm của nền văn học này, đó là *cái đẹp và sự cô đơn*. Việc thiết lập một “môi trường” học thuật chặt chẽ và tập trung như vậy chúng ta nhu cầu “cá tính hóa” nền văn học, “cá tính hóa” phẩm chất người dạy, cũng như “cá tính hóa” cách tiếp cận tri thức là có thật, quan trọng và căn bản. Mặt khác, đặt văn học Trung Quốc, Nhật Bản, hay Đức, Pháp, Tây Ban Nha ... vào nhóm học phần của khu vực chung cho thấy khả năng tìm hiểu liên kết các vấn đề lịch sử, văn hóa châu lục rất hợp lý.

2.3. Về các môn liên quan đến kỹ thuật viết (gồm có viết phổ thông và viết sáng tạo), chúng tôi rất chú ý đến cách thiết kế môn học sao cho người học có thể tiếp xúc với cách viết “nâng cao”, “chuyên nghiệp” độc đáo, thể hiện ở cách đặt tên học phần rất “bắt mắt” như: *Thơ ca chuyên nghiệp, văn xuôi chuyên nghiệp, viết ở ngôi thứ nhất...* hoặc rất cụ thể như: *kỹ năng viết về cộng đồng, viết trên phương tiện truyền thông, thẩm định văn chương, văn tường thuật...* Đây cũng là kinh nghiệm giúp ngành Văn học Việt Nam ở bậc Đại học có thể mở rộng hướng đào tạo của mình trong nỗ lực phát huy tính thiết thực học đường.

**3. Về ngôn ngữ và văn học Anh - Mỹ**, chúng tôi muốn tách phần này ra khỏi mục 2.2. để phân tích kỹ hơn một chút. Vì nhìn chung, ngôn ngữ và văn học Anh - Mỹ ở trường đại học Mỹ là tương đương với ngành Ngữ văn của đại học Việt Nam.

Ngành học về ngôn ngữ và văn học Anh - Mỹ được xem là “khó nuốt” nhất đối với sinh viên Văn học, nhất là sinh viên du học (không phải người Mỹ hoặc thuộc các nước nói tiếng Anh). Qua tìm hiểu, chúng tôi có một số thu hoạch sau:

- Việc thiết kế môn học theo **chủ đề văn chương** là một cách làm khá cổ điển nhưng vẫn đạt hiệu quả cao. Vấn đề chủ đề, đề tài trong văn học của chuyên ngành Văn học Việt Nam thường được nhắc đến trong phần lý luận văn học (mục chủ đề, đề tài) và trong phần phân tích bình luận nội dung tác phẩm (viết về cái gì). Việc tách chủ đề văn học ra trong các phần như vậy của văn học Việt Nam thực ra rất dễ khiến sinh viên lướt qua những gợi ý của chủ đề từ phía xã hội, phía thực tế và xuất phát điểm văn học. Hướng hệ thống hóa các chủ đề văn học là mới ở Việt Nam, song phương thức này lại có triển vọng đặt văn học ở góc độ khác để lý giải, có đất cho cả người dạy lẫn người học.

- Phân môn về văn học nhưng lại khảo sát và phân tích cả Kinh Thánh bằng tiếng Anh. Chúng tôi nhấn mạnh việc tìm hiểu Kinh Thánh ở đây không phải chỉ được thực hiện theo cách của các ngành tôn giáo học hoặc thần học Thiên Chúa giáo. Kinh Thánh được hình dung là nguồn cảm hứng vô tận cho văn học châu Âu. Tìm hiểu Kinh Thánh bằng tiếng Anh thực chất là nghiên cứu cả vấn đề dịch thuật (từ tiếng Hebrew cổ sang tiếng Anh), vấn đề biểu tượng, ẩn dụ trong văn học và tính chất “toàn cầu” của một hiện tượng văn học. Điều này đưa đến những gợi ý cho

ngành văn học Việt Nam về khả năng phân tích tác phẩm tôn giáo và triết học lớn thời trung đại bằng chữ Hán và bản dịch tiếng Việt tốt nhất (tất nhiên là học trên cơ sở *trích dẫn*, phiên âm, dịch nghĩa), chẳng hạn như *Luận ngữ* (Nho giáo), *Đạo đức Kinh và Nam Hoa Kinh* (học thuyết Lão Trang) và *Bát nhã tâm kinh* (Phật giáo).

- Đặt vấn đề quan hệ văn học và điện ảnh, chương trình văn học Mỹ chứng tỏ tính năng động và năng lực mở rộng lĩnh vực nghiên cứu văn học từ các góc độ hiện đại nhất. Trên thực tế, hầu như phân khoa văn học của các trường đại học lớn ở Mỹ đều có ít nhiều các môn học nghiên cứu văn học từ điện ảnh. Các nhà biên soạn chương trình đã nhìn thấy chiều kích xã hội và nghệ thuật rất rộng mở của ngôn từ văn học; đẩy ngôn từ văn học lên một nấc thang khác: đó là ngôn từ điện ảnh. Cách làm này khiến cho sinh viên có đủ độ nhạy khám phá chất trừu tượng trong ngôn ngữ nói chung, trong hình ảnh và tư duy hình ảnh nói riêng, giúp họ phát hiện được sự gặp gỡ giữa ngôn ngữ trên trang sách và các tín hiệu mang giá trị ngôn ngữ của một số hệ thống tư duy nghệ thuật khác. Nhờ đó, văn học trở nên phong phú và huyền ảo hơn, còn điện ảnh trở nên sâu sắc và thâm thúy hơn.

- Việc đề xuất các chủ điểm văn học Anh - Mỹ như: *văn học các nhóm di dân và sắc tộc, các biểu hiện phản văn hóa năm 1960 và văn hóa Mỹ, chuyện kể về cuộc hợp nhất dân tộc, sáng tạo về cái chết, đồng tiền và văn học, sáng tạo về đại dương...* là một cách tiếp cận nghiên cứu văn học giàu ấn tượng, giàu hàm lượng khoa học về lịch sử, nhân học, đồng thời bồi đắp thêm cá tính văn học cho cả người dạy lẫn người học. Đây là một trong những đặc trưng hấp dẫn nhất của giảng dạy văn học tại Mỹ. Người dạy không chỉ hướng dẫn kiến thức mà còn có cơ hội nói được điều mình tâm đắc nhất. Người học không chỉ tiếp nhận kiến thức mà còn có thể đối thoại với chính thầy mình về các khả năng tiềm ẩn của vấn đề đặt ra. Kiểu đặt tên môn học và mô hình xây dựng chương trình theo phẩm chất cụ thể có tính thực chứng của văn học như trên cũng là một kinh nghiệm rất đáng suy nghĩ.

- Học phần tổ chức thành chuyên đề, hội thảo: nghĩa là sinh viên tự nghiên cứu trước các vấn đề của hội thảo, viết bài tham gia hoặc thu hoạch, được tính điểm cho một học phần. Phương pháp này tiết giảm bớt các giờ lên lớp lê thê, sinh viên được tiếp xúc trực tiếp với không khí nghiên cứu khoa học chuyên nghiệp, gặp gỡ các giáo sư đầu ngành, tham gia viết bài hoặc đối thoại tại hội thảo. Mô hình này thích hợp với các sinh viên năm cuối bậc đại học hoặc cao học, khi đã tích lũy kiến thức văn học sử và kỹ năng viết bình luận văn học. Như vậy, học phần buộc sinh viên phải tham gia hội thảo khoa học, điều mà đại học Việt Nam còn bỏ ngỏ.

Chúng tôi có suy nghĩ rằng đại học Việt Nam, nhất là các phân khoa ngành Văn học cần có bút phá ít nhiều theo mô hình trên để làm cho chương trình học trở nên uyển chuyển hơn, rộng đường nghiên cứu và đánh giá sinh viên, học viên hơn.

#### **4. Xu hướng tập trung vào tính quốc tế của vấn đề học thuật để tìm tiếng nói chung của giới hàn lâm Mỹ và các nước khác**

Xu hướng này được chứng minh trong “độ mở” của các môn học; Một mặt chúng quan tâm đến tư tưởng quan trọng và xuyên chuỗi các kiến thức cơ bản, mặt khác, chúng vẫn tạo ra cách giải thích mới về các hiện tượng cũ, biến những kiến thức văn học quá khứ thành những vấn đề của hiện tại. Tạm thời có các hướng sau:

4.1. Những vấn đề lý luận mới (tự sự, liên văn bản, văn học dịch...): hầu như giảng dạy văn học Mỹ không chú trọng lắm vấn đề phong cách học, quan hệ nội dung và nghệ thuật, ...không xem lý luận như một hệ thống ổn định. Các vấn đề mới đưa ra như trên, một cách khách quan, cho thấy giảng dạy văn học luôn đồng hành với thực tế tiến trình văn học, để đi đến tiếng nói chung giữa các chuyên gia Mỹ và quốc tế.

4.2. Những vấn đề triết học cổ điển và đương đại: Du nhập nhanh chóng những thành tựu văn học và triết học lừng lẫy các nước châu Âu như học thuyết phân tâm học (từ Đức), triết học hậu hiện đại (từ Pháp), ... nhằm tạo cho sinh viên sự chuẩn bị về mặt triết học khi nghiên cứu văn học.

4.3. Những cách đọc khác nhau về tác phẩm kinh điển châu Âu (ví dụ *Hamlet* của Shakespeare, *Faust* của Goeth, ...)

4.4. Tìm kiếm kinh nghiệm và mỹ học châu Á: thể hiện ở việc nhấn mạnh tầm quan trọng của các môn học và phân khoa liên quan đến văn hóa văn học châu Á, qua đó thúc đẩy sự khám phá của sinh viên về các đối cực trong khoa học nhân văn và xã hội.

4.5. Mở xẻ quan hệ văn hóa và văn học là một hướng tiếp cận chi phối rất mạnh chương trình biên soạn đào tạo đại học. Trong bối cảnh “chiến tranh văn hóa”, “xung đột văn minh”, “vấn đề sắc tộc và tôn giáo”, văn học được tìm hiểu từ tinh thần nhạy cảm các vấn đề thời đại cũng thu hút nhiều mối quan tâm của sinh viên, nhất là lượng sinh viên có tư chất khoa học xã hội tốt.

## 5. Nói kết tính hàn lâm và tính đương đại

Điều khó nhất đối với người xây dựng chương trình là khả năng dung hòa tính hàn lâm, sang trọng với những vấn đề đương đại, tạm thời. Làm sao để cái cổ điển không phải là kiến thức chết, còn cái đương đại không phải là những xung đột nông cạn của những cây bút chưa cổ điển.

Phẩm chất nói kết tính hàn lâm và đương đại ở một khía cạnh nào đó thể hiện trong các môn học liên quan đến “không gian” kiểu như: *Văn hóa Mỹ và môi trường Mỹ, cái tôi hiện đại trong trào lưu Ánh sáng, hệ sinh thái văn học, thuộc địa và không gian hậu thuộc địa Pháp-Bắc Phi, thế giới sinh động tương tượng trong văn học, triết học và văn hóa*, v.v... Chúng tôi đặc biệt chú ý cách tiếp cận văn học từ góc độ không gian như vậy. Sinh viên không bao giờ gặp phải những vấn đề như: nói theo một giáo trình nào đó hoặc một ông thầy nào đó, mà họ được quyền tự chủ về kiến thức, tự do về tư duy. Chúng tôi cũng cho rằng cần phân biệt việc đặt văn học trong các tọa độ lịch sử, văn hóa khác với việc tìm hiểu văn học phản ánh xã hội như thế nào.

Như vậy, có thể nói, chương trình dạy học môn Văn ở đại học nói chung cần đạt tới cấp độ *kinh điển và cập nhật*, vừa mang nhiều nét riêng của từng trường, từng phân môn, từng giáo sư phụ trách môn học, đồng thời cũng thể hiện tinh thần quốc tế trong các mối quan tâm học thuật. Chừng nào chương trình “khung” cho môn Văn học bậc đại học (cũng như sau đại học) vẫn còn là những khái niệm bất di bất dịch, chỉ chứa chừng ấy nội dung học thuật, mang từng ấy gương mặt tác giả và các vấn đề đã được giải quyết một lần, thì môn Văn vẫn chưa thành tựu cá tính và phẩm chất toàn cầu của nó.

**Lê Thị Thanh Tâm**

\* Tham luận Hội thảo Đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy văn học

bậc đại học và sau đại học, TP. Hồ Chí Minh, 2 (2008)

## **Phụ lục**

### **DANH MỤC TỔNG HỢP CHƯƠNG TRÌNH MÔN VĂN**

#### **TẠI MỘT SỐ ĐẠI HỌC LỚN Ở MỸ**

**LÊ THỊ THANH TÂM dịch**

### **ĐẠI HỌC HARVARD**

#### **I. VĂN HỌC**

##### **\* Chương trình căn bản cho sinh viên đại học:**

1. Văn học 91r.: mã số 1074 - GIÁM SÁT ĐỌC VÀ NGHIÊN CỨU (học phần này được chia làm hai học kỳ, mỗi học kỳ học một nửa)
2. Văn học 97a.: Mã số 2776 - LỚP HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT - năm 2
3. Văn học 97b.: Mã số 4595 - LỚP HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT - năm 2
4. Văn học 98a.: Mã số 3119 - LỚP HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT - năm 3
5. Văn học 99a.: Mã số 1528 - LỚP HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT - năm 3
6. Văn học 99b.: Mã số 4857 - LỚP HƯỚNG DẪN ĐẶC BIỆT - năm 3

##### **\* Chương trình cho sinh viên đại học và sau đại học:**

#### **1. Văn học 100. Mã số 5556 - CÁC HÌNH THỨC VĂN TỰ SỰ (nửa học phần thuộc học kỳ mùa thu)**

**Nội dung:** Khảo sát và phân tích kỹ thuật và bí quyết tự sự trong các văn bản khác nhau được sắp xếp từ đơn giản tới phức tạp. Những văn bản thuộc về ngữ cảnh và nền văn hóa khác nhau sẽ được nghiên cứu kỹ lưỡng, bao gồm: *Nghìn lẻ một đêm*, *Odyssey*, *Madame Bovary*, *Âm thanh và cuồng nộ*, *Mùa di trú đến phương Bắc* (Season of Migration to the North), cũng như một số tác phẩm quan trọng khác nằm trong lý thuyết tự sự.

#### **2. Văn học 106. : Mã số 6351 - THỂ LOẠI VĂN HỌC: THƠ TRỮ TÌNH - (nửa học phần thuộc học kỳ mùa thu)**

**Nội dung:** Khám phá thơ trữ tình phương Tây và tiếng vọng của thơ trữ tình đối với những đề tài luôn được tái hiện trở lại như Tình Yêu, Cái Chết, và Ý thức chủ quan (*Subjectivity*: sự hiện hữu của tác giả trong tác phẩm, cảm giác cá nhân, tư tưởng và cảm giác của nhân vật). Những kỹ thuật và hình thức thơ ca sẽ được khảo sát; những vai trò mà yếu tố trữ tình đảm nhiệm có thể xem như một phương tiện chất trong nó nhiều giá trị tinh thần và văn hóa. Các nhà thơ được tìm hiểu là: Sappho, Catullus, Ovid, Bertran de Born, Dante, Petrarch, Donne, Quevedo, Sponde, Goeth, Labé, Blake, Dickinson, Baudelaire, Holderlin, Rimbaud, Celan, Pound, Akhmatova và Carson.

#### **3. Văn học 108. CÁC LÝ THUYẾT VỀ GIỚI TÍNH VÀ TÌNH DỤC (nửa học phần thuộc học kỳ mùa thu)**

**Nội dung:** tập trung nghiên cứu giới tính và tình dục trong các học thuyết, văn học và điện ảnh (các tác giả: Foucault, Freud, Halperin, Cixous, Wittig, Rich, Butler, Grosz, Livingston, Feinberg, Bersani, Genet, Warner...). Lưu ý các văn bản trọng điểm để khám phá những ý niệm về tình dục,

giới tính, sự trao đổi thông tin di truyền, hiện tượng đồng tính, sự hổ thẹn và hiến bày, tính phổ biến và cá biệt.

#### **4. Văn học 109. Mã số 0594 – VỀ DỊCH THUẬT (nửa học phần)**

Nội dung: Khảo sát các lý thuyết dịch thuật từ nhiều thời đại khác nhau (Dryden, Schopenhauer, Schleiermacher, Benjamin, de Man, ...). Ngoài ra có thể tham khảo thêm một số văn bản dịch thuật đặc biệt (như các bản dịch tiếng Anh khác nhau của kiệt tác *Nghìn lẻ một đêm*), tìm hiểu một vài chủ đề khác như: quan điểm về “ngôn ngữ không đồng đẳng”, vấn đề của dịch thuật văn hóa, thể loại bút ký đa văn hóa (bi-cultural memoir), và tiềm năng của sự bất khả dịch. Bài thi cuối cùng liên quan đến một bản dịch gốc và lời bình chú.

#### **5. Văn học 110: Mã số 7758 - Furor Poeticus: SỰ ĐIÊN LOẠN, THẦN HÚNG, THIÊN TÀI (nửa học phần)**

Nội dung: Chuyên đề khởi từ những khái niệm cổ điển về sự điên loạn như một nguồn gốc thần thánh của sự tiên tri, xuất thần, sáng tạo thi ca, và khát khao tình dục; theo đó, tìm kiếm lại sự thể hiện và công phu sáng tạo trong các kiệt tác văn chương, trong hệ thống phê bình và lý luận truyền thống phương Tây. Tác phẩm đọc gồm: Sophocles, Plato, Seneca, Ficino, Shaftesbury, Diderrot, Goeth, Buchner, Holderlin, Nerval, Lautreamont, Freud, Breton, Artaud, Foucault, Kristeva và C.Wolf.

#### **6. Văn học 116: Mã số 6289 – VĂN CHƯƠNG VÀ KHOA HỌC**

Nội dung: Khám phá văn học trong những thời đại lịch sử khác nhau đại diện và khôi phục lại những ý tưởng, phương pháp và ngôn ngữ của khoa học như thế nào. So sánh cách thức suy luận và vai trò tưởng tượng trong văn chương và khoa học. Xem xét văn học nhìn lại thế nào về ý nghĩa văn hóa và lịch sử của sự nghiệp khoa học. Văn bản chính bao gồm: Lucretius, Donne, Copernicus, Kepler, Cavendish, Fontenelle, Shelley, Goeth, Darwin, Calvino và Gibson.

#### **7. Văn học 118: Mã số 0962 – ĐIỆN ẢNH, TRIẾT HỌC VÀ PHÂN TÂM HỌC (nửa học phần)**

Nội dung: Chưa bao giờ, như ở thế kỷ 20, người ta đã chứng kiến một trường hợp nghiên cứu phê bình về ảo ảnh, và không ở đâu thể hiện nhiều hơn trong nghệ thuật điện ảnh. Chuyên đề này giới thiệu cho sinh viên những học thuyết quan trọng từ Heidegger đến Lacan và Foucault, phác họa ảo ảnh như một vấn đề, và tiếp cận chính điện ảnh như một trường hợp nghiên cứu có tính triết học về ảo ảnh. Chúng ta tìm hiểu các nhà làm phim từ Eisenstein đến Kubrick, với sự chú trọng đặc biệt vào hai đạo diễn Hitchcock và De Palma – những người được xem như tiếp tục cuộc hành trình theo đuổi khắc nghiệt năng lực lý thuyết của điện ảnh.

#### **8. Văn học 120: Mã số 2001 – NỀN TẢNG LÝ THUYẾT VĂN HỌC**

Nội dung: Sách tham khảo gồm các tuyển tập trong truyền thống lý thuyết châu Âu, đặc biệt nhấn mạnh sự hình thành những vấn đề hoặc giả thuyết đã kiến tạo tiến trình phát triển lý thuyết văn học thế kỷ 20. Sách tham khảo của Plato, Aristotle, “Longinus”, Sidney, Kant, Schiller, F. Schlegel, Hegel, và Nietzsche.

#### **9. Văn học 122: Mã số 2360 – VĂN HỌC VÀ ÂM NHẠC**

Nội dung: Tìm hiểu điểm gặp gỡ giữa các thể loại và văn bản văn học với các hình thức và chủ đề âm nhạc trong một số bối cảnh khác nhau. Chủ đề bài giảng bao gồm những vấn đề như sự hòa hợp của ca từ vào âm nhạc; giải thích âm nhạc bằng truyện kể, âm nhạc Broadway, âm nhạc và thơ ca. Tác phẩm gồm nhiều bản khác nhau của những công trình lý thuyết nghiên cứu mỹ học và tính biểu tượng.

#### **10. Văn học 124: Mã số 8228 – KHÔNG GIAN VÀ NƠI CHÓN TRONG VĂN HÓA HẬU HIỆN ĐẠI**

Nội dung: Tập trung vào những nhận thức mới về không gian trong các học thuyết, văn học và điện ảnh đương đại. Khảo cứu ý niệm về không gian và nơi chón dưới tác động của sự bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng và những kỹ thuật điện tử trên toàn thế giới. Văn bản và phim ảnh gồm Lefebvre,

Godard, de Certeau, Wenders, Baudrillard, Perec, Tati, Augé, Deleuze và Guattari, Virilio và Verhoeven.

### **11. Văn học 128: Mã số 3404 - KỊCH BẢN BIỂU DIỄN**

Nội dung: Quan sát các chương trình biểu diễn trong khuôn khổ riêng biệt của nó như sân khấu kịch, vũ kịch, nhạc kịch, điện ảnh và múa (ví dụ như: Tosca, The Red Shoes, The Seagull), trong tính diễn hình của nghệ thuật biểu diễn ngôn từ và hình ảnh. Những lớp diễn cạnh nhau được tạo ra bởi văn chương và nghệ thuật, dựa trên các văn bản lý thuyết nghiên cứu giải trung tâm và lý thuyết liên ngành rất đáng chú ý của khoa nghiên cứu nghệ thuật biểu diễn.

### **12. Văn học 136: Mã số 5842 - NHÀ VĂN VÀ ĐỘC GIẢ**

Nội dung: Tập trung tìm hiểu mối quan hệ giữa nhà văn và độc giả cũng như hoạt động sáng tác (Blanchot, Bernhard, Cixous, James, Joyce, Kafka, Kleist, Lispector, Rilke, Tsvetaeva...); mối quan hệ giữa sáng tác, triết học và phân tâm học. Trong quá trình nghiên cứu, cần phải giải đáp được câu hỏi về giới, về khả năng miêu tả và sáng tạo.

### **13. Văn học 138: Mã số 0724 - (FORMERLY SLAVIC) CHỦ NGHĨA HÌNH THỨC NGA**

Nội dung: Chúng ta nghiên cứu những tác phẩm chủ yếu của Chủ nghĩa hình thức Nga qua bản dịch tiếng Anh. Văn bản trung tâm của Viktor Shklovsky, Boris Eikhenbaum, Yury Tynyanov, và Roman Jakobson được phân tích dựa theo những câu chuyện của Gogol, Dostoevsky, Pasternak và bộ phim về Eisenstein's "Tháng Mười". Phần cuối của chuyên đề dành cho lý thuyết của Bakhtin về tiểu thuyết, Chủ nghĩa cấu trúc Czech và trào lưu *Ảnh hưởng Chủ nghĩa Hình thức* gần đây trong phê bình văn học Châu Âu.

### **14. Văn học 140: Mã số 9366 - THUỘC ĐỊA VÀ KHÔNG GIAN HẬU THUỘC ĐỊA: PHÁP VÀ BẮC PHI**

Nội dung: Tập trung vào sự biến đổi của không gian thuộc địa và hậu thuộc địa vùng Bắc Phi gồm Morocco, Tunisia, đặc biệt là Algeria thông qua con đường của văn chương, điện ảnh và học thuyết (Camus, Said, Fanon, Bhabha, Memmi, Djébar, Allouache Tlatli, Amari, Kassovitz ...). Ngôn ngữ, ý thức chủ quan, tư cách công dân và tính đồng nhất; lãnh thổ, quốc gia và cộng đồng là những vấn đề sẽ được chú ý sâu sắc. Chúng ta cũng khảo sát thêm sự nổi rõ của những không gian văn hóa mới trong sự liên kết với cuộc di dân toàn cầu và hậu thuộc địa ở Pháp và châu Âu.

## **II. VĂN HỌC SO SÁNH:**

### **Văn học so sánh 111 - TỪ THỂ LOẠI ĐẾN CÁI TÔI TRONG THỜI TRUNG ĐẠI**

Điều thực sự khiến chúng ta quan tâm thảo luận là cái tôi thơ ca (trữ tình) trong văn chương tiền hiện đại (tức cận - trung đại) không hề là một cái *tôi tự thể hiện* mà là một *kiểu mẫu con người*. Khóa học sẽ xem xét luận điểm này trong thể đối ngược với sự phát triển của lối viết tự truyện trong văn học Châu Âu trung đại và cận đại. Tác phẩm cần đọc gồm tự truyện (Augustine, Kempe, Teresa của Ávila), thư từ chọn lọc, văn học *maquama*, những bài ca trữ tình của người hát rong, thơ ca Tây Ban Nha- Do Thái, chuyện kể hành hương, ngụ ngôn trung đại, Dante và tiểu thuyết giang hồ. Toàn cảnh học thuật về các tác gia Spitzer, Lejeune, Zumthor và DeCerteau (đọc qua các bản dịch tiếng Anh).

### **Văn học 119 -NGHỆ THUẬT HỌC SO SÁNH**

Phải chăng chỉ có một thứ gọi là Nghệ thuật, hay là có nhiều ngành Nghệ thuật? Chúng ta cần xem xét sự tương đồng và dị biệt giữa văn học, hội họa, âm nhạc và các nghệ thuật khác. Đề tài của các sinh viên sẽ tập trung tìm hiểu các tác phẩm nghệ thuật mà nó qui thuận hoặc khước từ một ảnh hưởng trung gian đặc thù nào đó. Lý thuyết từ Platon, Aristote, Lessing, Burke, Diderot, Rousseau, Hegel, Pater, Greenberg, Heidegger, những ví dụ từ Homer, Leonardo, Turne, Monet, Rossetti, Wagner, Richard Strauss, Appollinaire, và những người khác...

### **Văn học so sánh 142 - NƯỚC ĐỨC VÀ NGƯỜI HI LẠP: CHỦ NGHĨA KHÔI PHỤC VĂN HÓA HI LẠP TỪ WINCKELMANN TỚI HEIDEGGER**

Chuyên đề bao gồm mối quan hệ của anh hùng ca đối với sự nhận diện đặc điểm dân tộc Đức, nguồn gốc, tính chất và truyền thống, giáo dục và cách mạng, sự hình thành chủ đề trữ tình và những khái niệm ngụ ngôn hiện đại; đại diện cho chính thể cổ điển, hài kịch thần Dionysus và bi kịch, Mutterrecht, sự trở dậy của chủ nghĩa sùng bái cổ điển, triết học và sự uyên bác cổ điển.

#### **Văn học so sánh 148 - PHÉP ẪN DỤ**

Tìm hiểu lý thuyết và bài tập ẫn dụ trong văn học, triết học, và khoa học. Chuyên đề bao gồm: chức năng nhận thức, tự khám phá và chức năng mỹ học của ẫn dụ, quan hệ giữa ẫn dụ đối với phúng dụ (biểu tượng), châm biếm hài hước, và những phép tu từ cơ bản khác; ẫn dụ trong thơ trữ tình. Những bài đọc lý thuyết gồm văn bản của Aristote, Gracian, Jakobson, Lacan, Ricoeur, Blumenberg, Kofman, Derrida, de man và Kuhn.

#### **Văn học so sánh 149 - TÍNH CHÂM BIẾM**

Khám phá các cuộc đối thoại mỹ học và triết học trong tính châm biếm cũng như trong sự vận động văn học của nghệ thuật tu từ trong truyền thống Tây Âu. Chủ đề thảo luận bao gồm tính châm biếm và tu từ học, thi pháp, trò nhại khôi hài, tiếng cười, và nghệ thuật hậu hiện đại.

#### **Văn học so sánh 151- HUYỀN THOẠI FAUST TRONG VĂN HỌC**

#### **Văn học so sánh 153- THẾ GIỚI CỦA SAUL BELLOW**

Nghiên cứu những tiểu thuyết và truyện ngắn chính của Bellow, sự nổi bật của những câu chuyện có vẻ như là mẫu tự truyện về các anh hùng, liên hệ đến Châu Âu, Châu Phi, Mỹ, Isarael, những kiểu mẫu văn chương và ảnh hưởng của nó. Có thể xem xét những ẩn số và hứa hẹn mà tác giả thể hiện trong tiểu thuyết của mình nhằm hướng đến các nhà tư tưởng chủ yếu ở thế kỷ 20.

#### **Văn học so sánh 158 - VÒNG QUAY THẾ KỶ: VĂN HÓA, KỸ THUẬT VÀ BIỂU TƯỢNG, 1870-1910**

#### **Văn học so sánh 160 - VĂN HỌC GIẢ MẠO VÀ HUYỀN BÍ**

Tìm hiểu tình trạng giả mạo khó hiểu về văn học từ cuối thế kỷ 18 đến nay, tập trung vào thơ ca, sự thúc đẩy về ý thức hệ cũng như vai trò của chúng trong việc sáng tạo huyền thoại chính trị hiện đại (một số văn bản cần nghiên cứu: Ossian, Truyện kể Igor, bản thảo Czech, Hiệp ước dự thảo của các bậc Trưởng lão ở Zion, Ern Malley). Cũng có thể xem xét tâm lý học và mỹ học của sự mô phỏng và hư cấu như nó được thể hiện trong các tác phẩm của Gide, Borges, Nabokov, Pavic, Eco, và Calvino.

#### **Văn học 165- CUỘC TÀN SÁT DÂN DO THÁI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ BIỂU TRUNG**

Câu chuyện tàn sát dân Do Thái được kể lại như thế nào? Phải chăng có một câu chuyện thực sự như thế? Ai đã kể nó, và bằng cách nào? Có phải một phạm trù mỹ học đã tác động để nghệ thuật kể chuyện không? Có phải một số biểu trưng không thể chấp nhận được? Chúng ta tìm hiểu các vấn đề này và đặt ra một số câu hỏi thông qua chuỗi các công trình được xem xét (tiểu thuyết, tiểu luận, tranh truyện vui, phim ảnh, thơ ca, đài tưởng niệm...) được tạo thành từ 1945 đến nay ở Châu Âu, Israel và Mỹ.

#### **Văn học so sánh 161- NHỮNG TRÀO LƯU HIỆN ĐẠI, 1909 - 1939**

#### **Văn học so sánh 164- TIỂU THUYẾT HẬU HIỆN THỰC THẾ KỶ 20 Ở ĐÔNG ÂU (HỘI THẢO)**

#### **Văn học so sánh 165- NẠN TẾ THẦN VÀ VẤN ĐỀ PHẢN KHÁNG**

#### **Văn học so sánh 166- TRUYỀN THỐNG HÀI HƯỚC TRONG VĂN HÓA DO THÁI**

Những người Do Thái được biết đến ở Mỹ hiện nay vì vai trò nạn nhân của họ trong cuộc tàn sát lịch sử và vì tính cách hài hước của họ. Có mối liên hệ nào không giữa những tính chất đó? Sự hài hước Do Thái châm biếm người Do Thái, hay là tính hài hước đó châm biếm những kẻ châm biếm lại người Do Thái? Nghiên cứu vài lý thuyết và thực tế của sự hài hước Do Thái đã tạo điều kiện sản sinh ra những người thể hiện nó và tạo nên những tác phẩm lớn. Mời gọi sự so sánh với truyền thống hài hước khác và khảo sát tính hài hước dân tộc.

#### **Văn học 172- CHỨNG TRẦM CẢM**

Làm thế nào mà sự trầm cảm lại trở thành sự thể hiện mỹ học? Phần 1 nên tập trung khảo sát đoạn văn điên loạn của Hamlet, sự trầm cảm cuồng loạn trong truyện Broken Glass, và những thước đo trầm cảm trong FDR, Claudius). Phần 2 sẽ xem xét khoảnh khắc tĩnh mịch trong hội họa (Kahlo, Masaccio) và điện ảnh (**Cửa sổ phía sau, Bài học hơi thở**) và tìm hiểu những câu chuyện về người đầu tiên nhiễm bệnh. Những văn bản cũng bao gồm lịch sử dược học và lý thuyết điện ảnh, văn học.

### **Văn học so sánh 167- VĂN XUÔI ĐƯƠNG ĐẠI: TIỂU THUYẾT SAU HỌC THUYẾT**

### **Văn học so sánh 180- MELOPOEIA (THƠ HÁT): VỀ ÂM NHẠC VÀ VĂN CHƯƠNG ĐỨC**

Phân tích lý thuyết âm nhạc trong mối quan hệ với văn học, triết học và phê bình Đức. Môn học gồm có sự hòa hợp không gian, cảm giác, chủ nghĩa lãng mạn và thơ ca thế giới, như Wagner và Gesamtkunstwerk, giao hưởng thơ, âm nhạc thể tục và sự phát triển của âm nhạc chromatic, âm nhạc bán cung, và văn hóa chính trị Đức (Kulturpolitik).

### **Văn học so sánh 186 - HIỆN THỰC ĐỜI SỐNG: THẾ GIỚI SINH ĐỘNG TƯỜNG TƯỢNG TRONG VĂN HỌC, TRIẾT HỌC VÀ VĂN HÓA**

\* Phần dành cho sinh viên sau Đại học:

1. Văn học so sánh 207 - HỌC THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP TRONG TRUYỀN THỐNG ĐỐI THOẠI SO SÁNH (COMPARATIVE ORAL): Seminar
2. Văn học so sánh 210 - NHỮNG ĐỀ TÀI SO SÁNH TRONG VĂN HỌC TRUNG ĐẠI TÂY BAN NHA.
3. Văn học so sánh 211 - CHỦ NGHĨA HUYỀN ẢO VÀ VĂN HỌC: Seminar
4. Văn học so sánh 246 - VĂN HỌC BAROQUE VÀ TÂN BAROQUE
5. Văn học so sánh 253 - VĂN HỌC VÀ CHÍNH TRỊ: NHỮNG TRÍ THỨC NEW YORK
6. Văn học so sánh 255- GIỚI THIỆU VỀ KHOA CHÚ GIẢI VĂN BẢN CỔ CỦA ĐỨC
7. Văn học so sánh 261 - QUÁ KHỨ VÀ HIỆN TẠI : Seminar
8. Văn học so sánh 262 - MỸ HỌC VÀ TỰ DO
9. Văn học so sánh 273 - TIẾP CẬN TÍNH HIỆN ĐẠI: NHỮNG THỬ ĐÒ THẾ GIỚI
10. Văn học so sánh 275 - LÝ THUYẾT TỰ SỰ : Hội thảo
11. Văn học so sánh 276 - THƠ CA VÀ NGHỆ THUẬT TU TỪ THỜI PHỤC HƯNG
12. Văn học so sánh 277 - KÝ ỨC, LỊCH SỬ VÀ VĂN XUÔI
13. Văn học so sánh 280 - LÝ LUẬN VÀ PHÊ BÌNH VĂN HỌC THỜI TRUNG ĐẠI : Seminar
14. Văn học so sánh 283 - CHIẾN TRANH NGÔN NGỮ
15. Văn học so sánh 287 - NHỮNG CHỦ ĐỀ TUYỂN TRONG THƠ CA VÀ NGHỆ THUẬT TU TỪ: Seminar
16. Văn học so sánh 299 - LÝ THUYẾT VÀ VĂN HỌC SO SÁNH: Proseminar

Các chuyên đề tự đọc và nghiên cứu:

- Chuẩn bị cho kỳ thi cuối khóa
- Hướng dẫn luận án tiến sĩ
- Đọc và nghiên cứu

### **III. NGÔN NGỮ VÀ VĂN MINH ĐÔNG Á:**

\* Phần Trung Quốc:

## **1. Trung Quốc 185 - NHỮNG KIỆT TÁC VĂN HỌC TRUNG QUỐC**

Giới thiệu văn học cổ điển Trung Quốc. Sách tham khảo gồm các bài thơ tinh tuyển, các tác phẩm văn xuôi cổ điển, và các trích đoạn, dưới ngòi bút luận bình của người Trung Quốc. Sinh viên sẽ phát triển kỹ năng đọc cả nền văn học Trung Quốc lẫn nền văn học bản địa cận đại, song song với quá trình nghiên cứu những thành ngữ bản địa hiện đại nhằm giải thích và tiếp cận các tác phẩm nói trên.

## **2. Văn học Trung Quốc 125 - DỊCH THUẬT VĂN HỌC TRUNG QUỐC HIỆN ĐẠI**

## **3. Văn học Trung Quốc 130 - NHỮNG THUỐC PHIM TRUNG QUỐC THỜI HIỆN ĐẠI: ĐIỆN ẢNH VÀ VĂN HÓA TRUNG QUỐC**

## **4. Văn học Trung Quốc 132 - NHỮNG PHỐ TÀU**

## **5. Văn học Trung Quốc 170 - SỰ LÃNG MẠN BỊ NGĂN CẤM TẠI TRUNG QUỐC HIỆN NAY**

## **6. Văn học Trung Quốc 200 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC TRUNG QUỐC CẬN ĐẠI**

## **7. Văn học Trung Quốc 201a - LỊCH SỬ VĂN HỌC TRUNG QUỐC: TỪ KHỞI NGUYÊN ĐẾN ĐÒI TÓNG**

## **8. Văn học Trung Quốc 201b - LỊCH SỬ VĂN HỌC TRUNG QUỐC: 900-1900**

## **9. Văn học Trung Quốc 215r.- THUYẾT TRÌNH VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA THỜI CẬN ĐẠI TRUNG QUỐC**

## **10. Văn học Trung Quốc 224r. -MỘT SỐ CHUYÊN ĐỀ VĂN HỌC TRUNG QUỐC HIỆN ĐẠI**

## **11. Văn học Trung Quốc 226 - HỒNG LÂU MỘNG: Seminar**

## **12. Văn học Trung Quốc 227r.- CHÉP SỬ THỜI CỔ TRUNG QUỐC**

## **13. Văn học Trung Quốc 228 - THỜI HIỆN ĐẠI CHÂU Á: GIỚI THIỆU VỀ CÁC HỌC THUYẾT VĂN HÓA VÀ BÌNH LUẬN**

## **14. Văn học Trung Quốc 231- VĂN HÓA VĂN HỌC CUỐI ĐỜI MINH**

## **15. Văn học Trung Quốc 232 - VĂN HÓA VĂN HỌC ĐẦU ĐỜI THANH**

## **16. Văn học Trung Quốc 239 - PHỤ NỮ TRONG VĂN HỌC TRUNG QUỐC CUỐI THỜI PHONG KIẾN**

## **17. Văn học Trung Quốc 242 - TỪ LỊCH SỬ VÀO VĂN HỌC**

## **18. Văn học Trung Quốc 243r.- VĂN HÓA VĂN HỌC TRUNG QUỐC - VĂN HỌC TRUNG QUỐC CUỐI ĐỜI THANH VÀ NHỮNG KỶ NGUYÊN HẬU HIỆN ĐẠI**

## **19. Văn học Trung Quốc 245 - VĂN HỌC THUỘC VÙNG NÓI TIẾNG HÁN**

## **20. Văn học Trung Quốc 266r. - ĐỀ TÀI TRONG VĂN HỌC CỔ ĐẠI**

## **21. Văn học Trung Quốc 267r.- ĐỀ TÀI TRONG VĂN HỌC ĐỜI ĐƯỜNG**

## **22. Văn học Trung Quốc 268r.- ĐỀ TÀI TRONG VĂN HỌC ĐỜI TÓNG VÀ NGUYÊN**

### **\* Phần Nhật Bản:**

## **1. Văn học Nhật 121a- LỊCH SỬ VĂN HỌC NHẬT**

## **2. Văn học Nhật 141- VĂN HÓA KỶ DIỆU THỜI EDO**

## **3. Văn học Nhật 150- TÌNH YÊU VÀ CÁI CHẾT TRONG VĂN HÓA NHẬT**

## **4. Văn học Nhật 222a: TÌM HIỂU THƠ NHẬT**

## **5. Văn học Nhật 222b: TÌM HIỂU THƠ NHẬT**

6. Văn học Nhật 233r. : VĂN HỌC CUNG ĐÌNH THỜI HEIAN VÀ NARA

7. Văn học Nhật 235: KỊCH NÔ VÀ KYOGEN

8. Văn học Nhật 241: HÌNH ẢNH HÀI HƯỚC TRONG VĂN HỌC NHẬT

9. Văn học Nhật 243r. -NHỮNG NHÀ VĂN QUAN TRỌNG: SANTO KYODEN

\* Phần Hàn Quốc

1. Văn học Hàn 210r. - VĂN HỌC CẬN ĐẠI TRIỀU TIÊN

2. Văn học Hàn 212- THƠ HIỆN ĐẠI HÀN QUỐC

3. Văn học Hàn 132- DỊCH THUẬT VĂN HỌC HÀN QUỐC

\* Phần Tibetan và Himalaya:

Tibetan 219 -VĂN HỌC TÔN GIÁO TÂY TẠNG

IV. NGÔN NGỮ VÀ VĂN HỌC ANH - MỸ:

\* Chuyên ngành Tác phẩm sáng tạo:

1. Hội thảo về Thơ ca chuyên nghiệp

2. Viết văn xuôi chuyên nghiệp

3. Xây dựng bài luận

4. Viết ở ngôi thứ nhất

5. Hội thảo Viết kịch bản

6. Hội thảo viết kịch bản điện ảnh

7. Sáng tác thơ ca

8. Hội thảo Thơ

9. Sáng tác thơ ca chuyên nghiệp

10. Văn xuôi khởi đầu

11. Viết văn

12. Văn xuôi chuyên nghiệp

13. Viết văn

\* Chuyên ngành Văn học

1. Những tác gia Anh quốc (2 học phần)

2. Kinh Thánh tiếng Anh

3. Tiểu thuyết Mỹ thế kỷ 19

4. Hawthorne và điềm báo

5. Thơ Mỹ từ Bradstreet đến Frost

6. Những yếu tố tu từ học

7. Sáng tạo về Cái Chết

8. Những tác gia Mỹ theo thuyết tiên nghiệm

9. Thơ ca nước Anh thời hậu chiến

10. Di sản Calvin trong văn hóa Mỹ
11. Sigmund Freud và C.S. Lewis: Hai thế giới quan trái ngược
12. Anh hùng ca Phục hưng và khuynh hướng Lãng mạn: Sidney, Spenser, Wroth, Milton
13. Văn học trào phúng: Cổ điển và Hiện đại
14. Dòng Ý thức từ Austen đến Woolf
15. Kịch trung đại
16. Sự trỗi dậy của tiểu thuyết
17. Đồng tiền và Văn học
18. Mark Twain và Thế giới nghệ thuật
19. Văn chương đức tin
20. Tiểu thuyết Tự thuật
21. Cảm nhận thơ ca
22. Oscar Wilde: Artist, Martyr, Celebrity
23. Những nhà thơ New England
24. Phân tích cấu trúc Kịch
25. Thơ ca và Triết học
26. Thơ ca và dòng văn xuôi tự thuật dưới triều Victoria
27. Khám phá *Ulysses*
28. Kịch và văn xuôi Samuel Beckett
29. Văn học Bờ Đại Tây Dương
30. Văn chương thám hiểm thế kỷ 18
31. Tiểu thuyết Ấn Độ ở Anh
32. Tầm nhìn văn học từ triều đại Victoria
33. Tinh thần phục hưng Harlem
34. Vladimir Nabokov
35. Wordsworth, Keats và Clare
36. Sáng tạo về đại dương
- (\* Phần sau dành thêm cho học viên cao học và nghiên cứu sinh)
37. Lịch sử và cấu trúc ngôn ngữ tiếng Anh
38. Ngôn ngữ và văn hóa Anglo-Saxon: Tái hiện quá khứ
39. Ngôn ngữ và văn hóa Anglo-Saxon: Làm việc với văn bản cổ viết tay
40. Cuộc thám hiểm Văn học trung đại Anh
41. Những chuyện kể Canterbury
42. Các thể loại tác phẩm Shakespeare
43. Thể dụng của các bài thơ đồng quê thời Phục hưng

44. Thơ ca và văn xuôi – các thể chính
45. Tiểu thuyết thế kỷ 18
46. Tình dục và sự nhạy cảm trong Thế kỷ Ánh sáng
47. Thơ ca lãng mạn Anh
48. Tiểu thuyết thế kỷ 19
49. Nghiên cứu nâng cao về thể tự sự: cốt truyện, tình huống và nhân vật
50. Tính hiện đại thời Victoria
51. Chủ nghĩa đế quốc và văn học thời Victoria
52. Thời cổ điển của Tiểu thuyết
53. Phản ánh hiện thực: Tiểu thuyết thế kỷ 19 và 20
54. Tiểu thuyết Anh hiện đại: từ James đến nay
55. Văn xuôi Anh hiện đại: Conrad đến Beckett
56. Văn học Ai-len thế kỷ 20
57. Chủ nghĩa hiện đại như một kịch trường
58. Joyce, Chủ nghĩa hiện đại và tính chất mỹ học
59. Chủ nghĩa cổ điển hậu thuộc địa
60. Thể loại tự sự hậu thuộc địa
61. Tiểu thuyết Anh-Mỹ thời hậu chiến
62. Nền văn hóa Mỹ và những biểu hiện phản văn hóa của những năm 60
63. Con đường Hậu hiện đại
64. Nghệ thuật và tư tưởng trong thời kỳ Chiến tranh lạnh
65. Tiểu thuyết Mỹ: từ Dreiser đến nay
66. Tiểu thuyết hình sự Mỹ hiện đại
67. Nguyên tắc cơ bản của thơ trữ tình
68. Khôn ngoan và hài hước
69. Văn học bản xứ người Mỹ: chuyện kể về cuộc hợp nhất dân tộc
70. Tiểu thuyết ngắn
71. Triết học và văn học: những điểm gặp gỡ
72. Giới thiệu về Lý luận văn học thế kỷ 20
73. Văn học Mỹ Phi đương đại
74. Văn học của nhóm di dân và các sắc tộc
75. Tôn giáo và điện ảnh Mỹ
76. Hệ sinh thái Văn học

**\* Một số khóa học do thành viên Anh ngữ đề nghị:**

1. Tự truyện và hư cấu văn học

2. Nhà văn nữ vùng Caribe
3. Văn học Mỹ Phi thế kỷ 20
4. Văn học Kịch từ Hi Lạp đến Ibsen
5. Charles Dickens
6. Phục hợp trong tác phẩm nghệ thuật: Ulysses và Hamlet
7. Trạng thái điên và hình ảnh sáng tạo: Văn học và triển vọng Biomedical
8. Y học và văn chương
9. Văn hóa và chiến tranh văn hóa
10. Thơ và những khúc Ballad
11. Nghệ thuật học so sánh
12. Văn học Arthurian: Bản anh hùng ca không lãng mạn
13. Bài thơ, nhà thơ, thơ ca
14. Đặc tính sắc tộc, hiện đại và CNHÑ trong văn học, nghệ thuật và v.hóa TK.20
15. Văn học Mỹ và môi trường Mỹ
16. Trào lưu Ánh sáng – sự sáng tạo cái tôi hiện đại
17. Văn học phản kháng Mỹ từ Tom Paine đến Tupac
18. Cùng chung Chủ nghĩa hiện đại (về Văn học và Nghệ thuật)

Tiếp theo là **15 học phần quan trọng** dành cho nghiên cứu sinh được tổ chức thành **15 buổi sinh hoạt chuyên đề** (seminar), với các đề tài đa dạng, trong đó có một số học phần như: *Shakespeare và độc giả; Milton và những người đương thời; Văn học và Chính trị trong thời đại Cách mạng Anh; Johnson và Rousseau: thiên sử thi trí tuệ; Lý thuyết so sánh phái Lãng mạn; Lý luận và thực tiễn tiểu thuyết thời Victoria, Thơ ca ở Mỹ, Truyền thống văn học Mỹ Phi, Những văn bản thế kỷ 20, Những vấn đề nghiên cứu văn học Mỹ; Lý thuyết văn học trong đời sống văn học; Đời sống trí thức của người giáo sư; ...*

**\*Nhóm học phần về tiểu thuyết hiện đại, đương đại**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Vladimir Nabokov
3. Tiểu thuyết Mỹ: Dreiser đến nay
4. tiểu thuyết Anh hiện đại
5. Tiểu thuyết Anh Mỹ thời hậu chiến
6. Truyện kể tội phạm Mỹ hiện đại

**\* Nhóm học phần về kịch**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Cấu trúc kịch và phân tích cấu trúc kịch
3. Âm nhạc sân khấu
4. Ibsen, Shaw và Chekhov
5. Kịch đương đại các nước sử dụng tiếng Anh
6. Văn học kịch từ Hy Lạp tới Ibsen

**\* Nhóm học phần cận đại**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Thế giới lập dị ở nước Anh cận đại
3. Di sản của Calvine trong văn hóa Mỹ
4. Bi kịch Shakespeare
5. Thơ và văn xuôi thế kỷ XVII
6. Tiểu thuyết thế kỷ XVIII

**\* Nhóm học phần viết sáng tạo**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Ý thức từ Austen đến Woolf
3. Thơ Mỹ đương đại
4. Lịch sử và cấu trúc ngôn ngữ Anh
5. Joyce - chủ nghĩa hiện đại và phong cách mỹ học
6. Viết sáng tạo

**\* Nhóm học phần hậu thuộc địa/hậu hiện đại**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Kịch đương đại các nước nói tiếng Anh
3. Cổ điển hậu thuộc địa
4. Truyện kể hậu thuộc địa
5. Văn học Ai-len

**\* Nhóm học phần văn học và nghệ thuật**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Thế giới và âm nhạc
3. Sân khấu âm nhạc
4. Shakespeare và văn hóa hiện đại
5. Joyce - chủ nghĩa hiện đại và phong cách mỹ học
6. Nghệ thuật và tư tưởng thời chiến tranh lạnh

**\* Nhóm học phần văn học và tôn giáo**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Nghệ thuật biểu diễn trong lịch sử: từ trung đại đến cận đại
3. Di sản Calvine trong văn hóa Mỹ
4. Văn học Kịch từ Hy Lạp đến Ibsen
5. Milton: Thơ và văn xuôi
6. Những truyền thống văn học bản xứ nước Mỹ

**\* Nhóm học phần các tác gia lớn**

1. Các nhà văn Anh tiêu biểu
2. Thơ John Keats
3. Faulkner: các tác phẩm tiêu biểu
4. Chaucer: truyện kể Canterbury
5. Bi kịch Shakespeare
6. Thơ ca Anh thế kỷ XIX: từ Wordsworth đến Tennyson

**\* Các nhóm học phần đề nghị khác:**

*Văn học trung đại*

*Thơ trữ tình Mỹ thế kỷ XIX*

*Nghiên cứu văn học và giới tính*

*Văn học Anh thế kỷ XVIII*

*Văn học Ailen-Anglo*

*Trường ca Bắc Mỹ*

*Phê bình văn học*

*Văn học thế giới*

*Ngôn ngữ Anh*

*Văn học toàn cầu tại nước Anh*

v.v...

**\* Các lớp học cụ thể do Khoa đề xuất:**

1. Cái đẹp và Thiên chúa giáo
2. Thơ ca Walt Whitman
3. Tính phức hợp tác phẩm nghệ thuật: *Ulysses* và *Hamlet*
4. Y học và văn học
5. Văn hóa và chiến tranh văn hóa
6. Bài thơ, nhà thơ và thơ ca
7. Văn học Mỹ và môi trường Mỹ
8. Cuộc khám phá giác ngộ của cái Tôi hiện đại
9. Các quan niệm chủ nghĩa hiện đại
10. Tiểu thuyết Mỹ thế kỷ XIX
11. Hội thảo viết sáng tạo

**\* Nhóm học phần văn học Mỹ**

1. Tiểu thuyết Mỹ thế kỷ XIX
2. Di sản Calvine trong văn hóa Mỹ
3. Cuộc nội chiến Mỹ
4. Cấu trúc kịch và phân tích cấu trúc kịch

5. Vladimir Nabokov
6. Thông thái và hài hước
7. Tiểu thuyết gay và lesbian từ 1945 đến nay
8. Kịch hiện đại
9. Tiểu thuyết hậu chiến Anh Mỹ
10. Faulkner: tác phẩm tiêu biểu
11. Các nhà văn nữ da đen
12. Tiểu thuyết Mỹ từ Dreiser đến hiện nay
13. Truyện kể tội phạm Mỹ hiện đại
14. Thơ Mỹ đương đại
15. Truyền thống văn học Mỹ bản xứ
16. Văn học Mỹ Phi đương đại

( Chuyên đề dự trữ)

1. Hawthorne và lời tiên đoán
2. Văn học Mỹ đến năm 1915
3. Văn hóa Mỹ trong chiến tranh lạnh
4. Phong cảnh trong văn học Mỹ đương đại
5. Tự truyện tộc người Mỹ
6. Văn học xuyên Đại Tây Dương
7. Thương thức âm nhạc
8. Văn học và tưởng tượng ở Mỹ
9. Những nét văn hóa Mỹ và đối kháng văn hóa thế kỷ XVI
10. Con đường dẫn tới hậu hiện đại
11. Văn học phản kháng của Mỹ
12. Nghệ thuật và tư tưởng thời kỳ chiến tranh lạnh
13. Văn học Mỹ Phi đến 1920
14. Văn học phản kháng của Mỹ từ Tom Paine đến Tupac

**\* Các học phần dành cho chuyên ngành Viết sáng tạo - học kỳ mùa thu 2006**

1. Thiết kế bài luận
2. Viết luận trữ tình
3. Viết tiểu thuyết (2 chuyên đề)
4. Viết tiểu thuyết nâng cao (2 chuyên đề)
5. Hội thảo viết kịch
6. Sáng tác thơ
7. Hội thảo viết kịch bản điện ảnh

(Học kỳ mùa xuân 2007)

1. Những chủ đề nghệ thuật
2. Các kiểu luận
3. Hội thảo nâng cao về Thơ ca
4. Viết tiểu thuyết (2 chuyên đề)
5. Viết tiểu thuyết nâng cao (2 chuyên đề)
6. Hội thảo kịch bản
7. Sáng tác thơ
8. Sáng tác thơ nâng cao
9. Hội thảo về viết sáng tạo
10. Lịch sử và cấu trúc ngôn ngữ Anh
11. Ngôn ngữ Anglo-Saxon và văn hóa : Beowulf và Elegy
12. Chaucer và khám phá văn học trung đại Anh
13. Shakespeare và văn hóa hiện đại
14. Thơ ca và văn xuôi thế kỷ XVII
15. Tiểu thuyết thế kỷ XVIII
16. Tiểu thuyết thế kỷ XIX
17. Tội ác và nỗi sợ hãi trong văn học và văn hóa thời Victory
18. Kịch hiện đại
19. Joyce, chủ nghĩa hiện đại và phong cách mỹ học
20. Tiểu thuyết hậu chiến Anh Mỹ
21. Dẫn luận lý luận văn học thế kỷ XX
22. Chaucer và tác phẩm
23. Chủ nghĩa duy vật và nhục cảm thời Phục hưng
24. Sự nổi trội của văn học Mỹ và sáng tạo bên kia Đại Tây Dương
25. Truyền thống văn học Mỹ Phi
26. Nghiên cứu thơ hiện đại
27. Phân tích tác phẩm trữ tình
28. Sự hài hòa điện ảnh
29. Lý luận văn học trong đời sống văn học
30. Số phận tiếng Anh

#### **IV.2. Văn học so sánh**

1. Lý luận và phương pháp trong truyền thống so sánh truyền miệng
2. chủ đề so sánh trong văn học trung đại Tây Ban Nha
3. Chủ nghĩa thần bí và văn học

4. Đọc Spinoza và Leibniz với Gilles Deleuze
5. Baroque và Baroque hiện đại
6. Văn học và chính trị: trí tuệ New York
7. Chấn thương tâm lý, ký ức và sự sáng tạo
8. Giới thiệu Khoa chú giải văn bản cổ Đức
9. Ký ức và tính hiện đại
10. Mỹ học và tự do
11. Hành hương, lưu đày và di cư: văn học Ả Rập hiện đại
12. Tiếp cận chất hiện đại: trung tâm văn hóa
13. Lý luận văn kể
14. Thơ ca và nhạc điệu thời Phục hưng
15. Ký ức, lịch sử và tiểu thuyết
16. Lý luận và phê bình văn học thời trung đại
17. Chiến tranh ngôn ngữ
18. Chủ đề chọn lọc của thơ và thuật hùng biện
19. Văn học so sánh và lý luận

## **ĐẠI HỌC CORNELL**

### **I.1. Các khóa học sau đại học của Khoa Tiếng Anh**

#### **\* Chương trình cho học kỳ mùa thu 2007**

- Sáng tạo văn chương (Kỹ thuật viết sáng tạo)
- Nghiên cứu dân tộc thiểu số và các nước thế giới thứ ba
- Nghiên cứu văn học Mỹ
- Nghiên cứu văn học trung đại và cận đại Anh
- Nghiên cứu văn học thế kỷ XIX và hiện đại Anh
- Triển vọng lý luận, phương pháp luận và phê bình văn học

#### **\* Các môn học cụ thể:**

1. Lý thuyết ngôn ngữ và cấu trúc thơ ca (4 tín chỉ)
2. Hội thảo chuyên đề cho các sinh viên mới nhập học (2 tín chỉ)
3. Tiếng Anh cổ (4 tín chỉ)
4. Cấu trúc ngôn ngữ tiếng Anh cổ (4 tín chỉ)
5. Chauce và Gower (4 tín chỉ)
6. Tình yêu, sự thất bại và nỗi bi thảm trong thời đại Phục hưng (4 tín chỉ)
7. Chất trào phúng, tính nhạy cảm, sự mô phỏng và kỹ xảo nghệ thuật trong văn học thế kỷ XVIII (4 tín chỉ)
8. Nghiên cứu văn học La Mã: Các nhà văn của thời kỳ Cách Mạng (4 tín chỉ)

9. Sử dụng quyền thừa kế (4 tín chỉ)
10. Thiết kế sách, tái tạo văn bản (4 tín chỉ)
11. Tù túng, phô trương, và vô nghĩa (3 khái niệm quan trọng nhất của tư tưởng mỹ học và lý luận biểu diễn thế kỷ XX) (4 tín chỉ)
12. Lòng tin cuồng nhiệt: ủng hộ hay phản kháng nghệ thuật biểu diễn (4 tín chỉ)
13. Tiểu thuyết Anh hiện đại: Conrad, Joyce, Lawrence, Woolf và Forster (4 tín chỉ)
14. Chấn thương tinh thần, thời gian và lịch sử (4 tín chỉ)
15. Nghiên cứu văn học Mỹ -Phi: Quyền con người trong văn học Mỹ Phi 1940-1980 (4 tín chỉ)
16. Seminar về Thơ (5 tín chỉ)
17. Seminar về tiểu thuyết (5 tín chỉ)
18. Tiếp cận chiều sâu với các tác giả: Thi ca và thi học đương đại (4 tín chỉ)
19. Nghiên cứu trực tiếp (tên của chuyên đề nghiên cứu này dùng cho việc nghiên cứu độc lập của học viên khi làm việc với giáo sư hướng dẫn thuộc hội đồng khoa học)
20. Nghiên cứu theo nhóm (tên chuyên đề do giáo sư hướng dẫn đặt ra cho nhóm sinh viên thực hiện)
21. Giảng dạy và nghiên cứu (chuyên đề kết nối chương trình đọc sách- do giáo sư hướng dẫn phụ trách - với sự tham gia một vài bài giảng của học viên đối với các sinh viên bậc đại học)
22. Bắt đầu viết luận án Tiến sĩ và Thạc sĩ

**\* Chương trình đề xuất cho học kỳ mùa xuân 2008**

1. Một quá khứ ý nghĩa: Lịch sử và truyện kể ở Sagas, Naury (4 tín chỉ)
2. Vấn đề bình đẳng giới và phê bình đồng tính trong nghiên cứu tiền hiện đại (4 tín chỉ)
3. Beowulf (4 tín chỉ)
4. Chủ nghĩa nhân văn Phục hưng (4 tín chỉ)
5. Truyền thống sinh hoạt thế kỷ XVI và XVII (4 tín chỉ)
6. Deleuze và Lyotard: Mỹ học và kỹ thuật (4 tín chỉ)
7. Ut picture poesisL Keats và truyền thống mỹ học (4 tín chỉ)
8. Tiểu thuyết hiện đại và thể tài tình dục (4 tín chỉ)
9. Chúng tộc, giới tính và sự giải phóng: những chuyện kể về biến động và vượt thoát vào thế kỷ XIX ở Mỹ (4 tín chỉ)
10. Bloomsbury và chủ nghĩa hiện đại Anh (4 tín chỉ)
11. Văn học và luật pháp (4 tín chỉ)
12. Nghệ thuật châm biếm (4 tín chỉ)
13. Văn hóa và sự trao trả thuộc địa: Những vấn đề cơ bản của lý thuyết đương đại (4 tín chỉ)
14. Tiếng Anh cổ nâng cao (4 tín chỉ)
15. Seminar về Thơ (5 tín chỉ)
16. Seminar về Tiểu thuyết (5 tín chỉ)
17. Nghiên cứu trực tiếp

18. Nghiên cứu theo nhóm

19. Nghiên cứu và giảng dạy

**\* Chương trình đề xuất cho học kỳ mùa thu 2006**

1. Hội thảo chuyên đề cho sinh viên mới nhập học

2. Lý luận và văn học (4 tín chỉ)

3. Ảo ảnh giấc mơ và vấn đề vô thức trung đại (4 tín chỉ)

4. Những bộ luật cổ nước Anh (4 tín chỉ)

5. Tiếng Anh cổ (4 tín chỉ)

6. Nghiên cứu Shakespeare: Shakespeare và Marlowe (4 tín chỉ)

7. Nghiên cứu thế kỷ XVIII: Những tác phẩm hiện đại cơ bản (4 tín chỉ)

8. Châm biếm, nhạy cảm, mô phỏng và kỹ xảo trong văn học thế kỷ XVIII (4 tín chỉ)

9. Nghiên cứu văn học lãng mạn: Byron, Keats, Shelley, Hazlitt (4 tín chỉ)

10. Thơ ca Mỹ thế kỷ XIX: Dickinson (4 tín chỉ)

11. Ulysses của Joyce (4 tín chỉ)

12. Nước Mỹ hậu thuộc địa (4 tín chỉ)

13. Cơ thể học số hóa, con người cá thể thuần túy (4 tín chỉ)

14. Seminar về Thơ (4 tín chỉ)

15. Seminar về Tiểu thuyết (4 tín chỉ)

16. Tiếp cận chiều sâu với các tác giả: chủ nghĩa hiện thực và độc giả bình thường (4 tín chỉ)

17. Nghiên cứu trực tiếp

18. Nghiên cứu theo nhóm

19. Nghiên cứu và giảng dạy

20. Viết luận án Tiến sĩ hoặc Thạc sĩ

**\* Chương trình đề xuất cho học kỳ mùa xuân 2007**

1. Truyền thống lập âm đầu (trong tiếng Anh cổ) (4 tín chỉ)

2. Beowulf (4 tín chỉ)

3. Thơ Phục hưng (4 tín chỉ)

4. E.M.Forster: Văn bản và sự kết nối (4 tín chỉ)

5. Hoài bão điện ảnh (4 tín chỉ)

6. Văn học thuộc địa Mỹ (4 tín chỉ)

7. Chuyện bên lề (thông tin via hè) (4 tín chỉ)

8. Thơ trường thiên của Mỹ (4 tín chỉ)

9. Seminar về Sân khấu: vấn đề quyền tự trị: Sân khấu, Lý luận, Hình thức (4 tín chỉ)

10. Những bi thảm của loài người (4 tín chỉ) (bàn về tình dục và cái chết trong văn học)

11. Chủ nghĩa thế giới (4 tín chỉ)

12. Wordsworth và Rousseau ( 4 tín chỉ)
13. Seminar về Thơ (5 tín chỉ)
14. Seminar về Tiểu thuyết ( 5 tín chỉ)
15. Prospectus Seminar (1 tín chỉ)
16. Nghiên cứu trực tiếp
17. Nghiên cứu theo nhóm
18. Nghiên cứu và giảng dạy
19. Viết luận án Tiến sĩ hoặc Thạc sĩ

**I.2. Các khóa học sau đại học Khoa Châu Á học, chuyên ngành Văn học và tôn giáo châu Á:**

1. Phụ nữ Nam Á
2. Văn học, chính trị và tội ác diệt chủng Campuchia
3. Xã hội và tôn giáo Trung Hoa
4. Thế giới Ấn độ dương
5. Di sản văn học Trung Hoa
6. Gamelan trong văn hóa và lịch sử Indonesia
7. Dẫn luận tôn giáo Châu Á
8. Trung Quốc va chạm với thế giới
9. Thiên định trong văn hóa Ấn Độ
10. Huyền thoại Trung Hoa
11. Hoạt hình Nhật Bản và phương tiện truyền thông mới
12. Lịch sử Trung Hoa hiện đại
13. Chiến tranh Hoa Kỳ - Việt Nam
14. Trường học tư tưởng thời cổ đại Trung Hoa
15. Binh pháp cổ đại Trung Hoa
16. Thiên Phật giáo
17. Trí tuệ Hàn Quốc thời cận đại
18. Xây dựng Nhật Bản hiện đại
19. Nhật Bản từ Chiến tranh đến Phồn vinh
20. Lịch sử Nam Á hiện đại từ 1700 đến 1947
21. Chính trị Nhật Bản hiện đại
22. Truyền thống Tantric
23. Thơ dân gian Ấn Độ
24. Thế giới tôn giáo Ấn Độ
25. Phật giáo Ấn Độ
26. Tôn giáo Nhật Bản

27. Phật giáo Nhật Bản: văn bản trong ngữ cảnh
28. Văn học Trung Quốc thế kỷ XX
29. Văn học dịch Đông Nam Á
30. Văn học và điện ảnh Nam Á
31. Xây dựng lý thuyết giới tính và chủng tộc trong lịch sử và văn học Châu Á
32. Nghệ thuật quân sự với xã hội và tôn giáo Đông Á
33. Khoa chiêm tinh cổ đại
34. Hệ thống triết học cổ điển Ấn Độ
35. Lịch sử Nam Á từ thế kỷ XVIII
36. Nam Á thời cận đại
37. Quần đảo: Thế giới người Indonesia
38. Điện ảnh Trung Quốc
39. Lịch sử ngôn ngữ Nhật Bản
40. Cấu trúc ngôn ngữ Nhật Bản
41. Tôn giáo và chính trị Đông Nam Á
42. Giới tính và tình dục trong lịch sử Đông Nam Á
43. Sự phản ánh tôn giáo trong thể xác
44. Vết thương và những giới hạn: Ký ức bi thảm châu Á
45. Lý thuyết văn minh
46. Cấu trúc tiếng Hàn
47. Chủ đề phim Ấn Độ
48. Nhà sư, kinh văn và thánh tích: Phật giáo xuyên quốc gia tại Châu Á
49. Nền chính trị Nhật Bản
50. Phật giáo Đại thừa
51. Lịch sử và phương pháp nghiên cứu tôn giáo một cách hàn lâm
52. Văn học và nghệ thuật phim võ thuật toàn cầu
53. Triết học tình dục và sức sống trong văn học
54. Kinh điển thiền học Ấn Độ
55. Tôn giáo, chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa dân tộc ở Nam Á và Đông Nam Á
56. Arendt, Morisaki, Weil
57. Y học và chữa bệnh ở Trung Quốc
58. Chủ nghĩa quốc tế, chủ nghĩa dân tộc và không gian phân mảnh ở Nhật Bản hiện đại
59. Vedanta giữa Shastras
60. Tôn giáo và Sự sống còn: Bàn luận chủ nghĩa khôi phục truyền thống trong thế kỷ XXI
61. Những vấn đề lịch sử Trung Quốc hiện đại

62. Văn chương và tư tưởng Tokugawa

63. Du khách phương Tây

+ Văn học Nhật:

1. Dẫn luận văn học cổ điển Nhật Bản
2. Đọc tác phẩm cổ điển Nhật Bản
3. Đọc trực tiếp tác phẩm
4. Truyện kể Heian
5. Triết học Nhật Bản hiện đại
6. Triết học Nhật Bản
7. Đọc nâng cao văn học Nhật Bản hiện đại
8. Đọc trực tiếp tác phẩm

+ Văn học Hàn Quốc:

1. Đọc tác phẩm văn học Triều Tiên
2. Triều Tiên thời trung đại
3. Tiến trình hiện đại hóa văn học Triều Tiên
4. Tính chất hiện đại thuộc địa Triều Tiên

+ Văn học Sankrit:

1. Đọc tác phẩm văn học Sankrit : Kinh Veda

+ Văn học Việt Nam:

1. Dẫn luận văn học cổ điển Việt Nam

**ĐẠI HỌC STANFORD**

**II.1 Chương trình Cao học tiếng Anh (57 tín chỉ cho năm học 2006-2007)**

1. King Arthur trong tiểu thuyết và điện ảnh
2. Hải kịch mãnh liệt thời hiện đại
3. Nghiên cứu tác giả
4. Mười cuốn sách hàng đầu
5. Sự tôn kính: nghệ thuật tác động
6. Tác phẩm tiểu thuyết (4 chuyên đề)
7. Đọc và sáng tác thơ (2 chuyên đề)
8. Viết sáng tạo tác phẩm nhỏ
9. Viết văn xuôi sáng tạo
10. Lý luận và hình thức tiểu thuyết
11. Chaucer
12. Kiệt tác văn học Anh: Chauce, Shakespeare, Milton, nhà văn và thời đại
13. Shakespeare và tiến trình phê bình hiện đại

14. Thơ John Milton
15. Hai tự truyện thời đại Victory: David Copperfield và Jane Eyre
16. William Blake: Nhà thơ và họa sĩ
17. Thơ thời đại Victory
18. Gia đình Bronte
19. Phác họa cuộc thám sát Do Thái
20. Phim của Woody Allen
21. Qua lăng kính màu: Tác phẩm của phụ nữ da màu
22. Bang vàng: California trong điện ảnh và tiểu thuyết
23. Kiệt tác văn chương đương đại
24. Thơ trữ tình Mỹ đương đại
25. Thời đại Phục hưng Harlem
26. Công nghệ, sinh thái học và sự tưởng tượng về tương lai
27. Văn học Ai-len thế kỷ XX
28. Thơ ca và thi học
29. Nghệ thuật châm biếm và hài kịch Mỹ: chủ đề tiếng cười và đạo đức
30. Viết về nỗi đơn độc: Kinh nghiệm người miền Bắc Mỹ Caribe
31. Nhiếp ảnh và văn học
32. Sáng tạo hoang tưởng: trường hợp nghiên cứu văn học, lý luận và điện ảnh.
33. Lý thuyết bình quyền và văn hóa thế kỷ XX
34. Những vấn đề văn học và đạo đức
35. Những nỗi ám ảnh của người Mỹ
36. Viết tiểu thuyết qua phương tiện truyền thông (4 chuyên đề)
37. Đoạn kết thế kỷ: chủng tộc, giới tính, đạo đức
38. Một nước Mỹ khác: viết về và viết tại Caribe
39. Viết tiểu thuyết nâng cao
40. Sáng tác thơ nâng cao
41. Kinh Thánh và văn học
42. Ánh sáng Mỹ
43. Thơ hiện đại và trường phái mỹ học Frankfurt
44. Nhà văn nữ thế kỷ XIX nước Mỹ
45. Lý luận truyền thông
46. Văn học Anh thời trung đại
47. Thơ ca và thi học thế kỷ XVI
48. Eliot và Trollope

49. Hội thảo sau đại học về tiểu thuyết
50. Hội thảo sau đại học về thơ

## II. 2. Văn học so sánh

### Học phần mùa thu

2. *Death in Venice (Cái chết ở Venice)* của Thomas Mann
3. Sắc tộc và văn học
4. Dẫn luận văn học so sánh: Lý luận văn học - Lịch sử nghiên cứu văn học kinh điển
5. Baules kỳ thú: mỹ học và tư tưởng trong thơ ca thời Phục hưng
6. Văn học của người Mỹ
7. Nước Pháp đương đại: di cư, văn hóa và chính trị
8. Giải thưởng nghiên cứu
9. Seminar lý luận văn học
10. Chretien de Troyes
11. Tiểu thuyết châu Âu: thời đại Bourgeois 1848-1900
12. Truyền thống và hiện đại trong văn học Iran đương đại
13. Đồng đôi Bourgeois
14. Chủ nghĩa khủng bố
15. Chủ nghĩa siêu thực đến chủ nghĩa cấu trúc
16. Đọc tác phẩm triết học (theo nhóm)
17. Giới thiệu nghiên cứu sau đại học: Phê bình chuyên nghiệp
18. Seminar về sự phạm
19. Shakespeare và nghệ thuật biểu diễn
20. Dostoievsky và thời đại
21. Dòng chảy văn học ngầm và nền văn hóa phi chính thống
22. Giới thiệu các nền văn hóa của người Mỹ gốc Á
23. Giải thưởng nghiên cứu
24. Henrich von Kleist - tác phẩm phê bình và văn học
25. Tiểu thuyết đương đại
26. Giới thiệu Na-uy cổ
27. So sánh tiểu thuyết về sắc tộc
28. Xung đột văn hóa châu Âu đương đại
29. Không gian và những thành tựu phi thường thời hiện đại
30. Chuyển động từ quá khứ
31. Lịch sử hóa quá trình tự phản ánh hay là sự trỗi dậy của người quan sát thứ hai
32. Thiên anh hùng ca và nền đế chế

33. Trường phái Frankfurt
34. Đọc tác phẩm triết học theo nhóm

Học phần mùa xuân

1. Shakespeare, biểu diễn, giới tính
2. Đọc phía bên kia tác phẩm văn học
3. Phải chăng chúng ta chỉ là thể xác?
4. Nabokov và Chủ nghĩa hiện đại
5. Người đẹp và ác quỷ: Những chuyện kể về sự chuyển hóa từ cổ xưa đến hiện đại
6. Văn học và xã hội: Giới thiệu văn học thế giới nói tiếng Pháp từ Châu Phi đến Caribe
7. Thiêu số Ả-rập trong bối cảnh xuyên quốc gia: tiểu thuyết về chủng tộc, sắc tộc và thành phần ngoại biên
8. Mô phỏng cuộc sống
9. Nghiên cứu độc lập
10. Giải thưởng nghiên cứu
11. Bộ sách bách khoa như là văn học
12. Văn học và lịch sử trong tiểu thuyết Israel
13. Những sự khởi đầu và chuyển biến
14. Heidegger và thơ ca trong thời đại công nghệ: Rilke, Traki, Char
15. Algeria, mẹ tôi
16. Kinh thánh và văn học
17. Văn học của sự hội nhập
18. Đọc tác phẩm triết học theo nhóm

**Viết luận án tiến sĩ**

**ĐẠI HỌC YALE**

**1. Ngôn ngữ và văn học Anh**

**\*Chương trình sau đại học 2007-2008**

1. Tiếng Anh cổ
2. Tiếng Anh cổ nâng cao
3. Chủ đề Kịch nước Anh trung đại
4. Spenser
5. Lịch sử và kịch lịch sử trong thời đại Shakespeare
6. Edmund Burke: đế quốc và cách mạng
7. Tiểu thuyết, tính giáo dục và phê bình chính trị: 1790-1818
8. Wordsworth và Coleridge
9. Văn xuôi thời Victory và ý nghĩa việc viết về cuộc đời

10. Ngôi thứ nhất số ít
11. Xây dựng lý thuyết văn học Mỹ thế kỷ XIX
12. Hậu thuộc địa và tình trạng bất bình
13. Nhà thơ Mỹ gốc Phi của thời hiện đại
14. Chủ đề trong lý luận văn học
15. Giảng dạy tiếng Anh
16. Đọc trực tiếp
17. Beowulf
18. Tác phẩm viễn tưởng thời trung đại
19. Chuyện kể Canterbury của Chaucer: bàn về sự bất đồng
20. Milton
21. Văn xuôi châm biếm và tiểu thuyết: Swift, Fielding, Sterne, Austen, Beckett
22. Văn học và kinh tế trong thế kỷ XVIII
23. Tư tưởng tiểu thuyết: ý thức tiêu biểu từ Austen đến Woolf
24. Nghiên cứu chủ đề trong văn học Mỹ
25. Những vấn đề của chủ nghĩa thế tục
26. Seminar nghiên cứu: thơ ca thế kỷ XX
27. Đông phương học
28. Những người Mỹ tiên phong
29. Văn học Anh hiện đại 1914-1926
30. Đọc trực tiếp

## **2. Văn học so sánh**

1. Seminar văn học so sánh
2. Sử thi hiện đại
3. Di sản của Plato
4. Phê bình văn học và tu từ học (thuật hùng biện) từ Plato đến Vico
5. Dẫn luận văn học Đức thượng kỳ trung đại
6. Độc lập tối cao: Quyền lực và đại diện
7. Lịch sử văn học thiếu nhi: truyền thống Anglo-Mỹ trong toàn cảnh văn học châu Âu
8. Mối liên hệ văn học và triết học
9. Ý thức hệ, cải cách và tôn giáo trong tư tưởng Đức
10. Các hệ thống và lý thuyết hệ thống
11. Tam giác Atlantic nước Pháp: văn học và văn hóa buôn bán nô lệ
12. Tiểu thuyết và công nghiệp trong thế kỷ XIX
13. Henry James và Gustave Flaubert: Dự án về tiểu thuyết

14. Đọc trực tiếp
15. Nghiên cứu độc lập
16. Tâm lý học và văn học
17. Dostoievsky và lý luận tiểu thuyết
18. Tưởng tượng sau Bergson
19. Fiestas Cubanas
20. Chiến tranh và văn học trong thế kỷ XVIII: Sterne, Johnson, Voltaire
21. Dẫn luận lý luận văn học
22. Quyền lực tác giả và người cảm thụ
23. Thi học 1: lý luận về công trình sáng tạo văn chương
24. Triển vọng nghệ thuật chơi chữ
25. Duy vật biện chứng trong chủ nghĩa khai sáng: Kant/Sade
26. Biểu diễn nghệ thuật Nga thế kỷ XX
27. Chủ nghĩa lãng mạn phương Tây và sự phát triển về sau
28. Văn học và nghệ thuật: triển vọng phê bình
29. Vấn đề đồng nhất
30. Giới tính và tình dục: tiếp cận từ góc độ lý thuyết
31. Đọc trực tiếp
32. Nghiên cứu độc lập
33. Garcilaso và thơ
34. Điện ảnh: kinh nghiệm và sự phản ánh